



Số: 08/2023/CV-BCGL

V/v: Công bố thông tin định kỳ về tình hình tài chính

Tp Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 03 năm 2023

Kính gửi: **Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội**

Căn cứ quy định tại Thông tư số 122/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ công bố thông tin và báo cáo theo quy định của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế. Công ty Cổ phần BCG Land gửi nội dung công bố thông tin định kỳ về tình hình tài chính như sau:

1. Thông tin Doanh nghiệp

Tên doanh nghiệp : Công ty Cổ phần BCG Land

Giấy CNĐKDN số : 0314922132 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 15 tháng 03 năm 2018 (được sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm)

Địa chỉ trụ sở chính : 22A Đường số 7, Phường An Phú, Thành phố Thủ Đức, Thành Phố Hồ Chí Minh

Số điện thoại : (028) 2221 6868 Fax: (028) 2200 3168

Thư điện tử : info@bcgland.com.vn

Loại hình Doanh nghiệp : Công ty Cổ phần

Lĩnh vực hoạt động kinh doanh chính : Xây dựng nhà để ở

2. Tình hình tài chính:

- Kỳ báo cáo: năm (từ ngày **01/01/2022** đến ngày **31/12/2022**)
- Các chỉ tiêu tài chính cơ bản của doanh nghiệp trong kỳ:

❖ **Báo cáo tài chính riêng**

| Chỉ tiêu | Kỳ trước 01.01.2022 | Kỳ báo cáo 31.12.2022 |
|--|------------------------|--------------------------|
| Vốn chủ sở hữu (đồng) | 2.428.216.855.572 | 4.748.984.044.705 |
| Hệ số nợ phải trả/ vốn chủ sở hữu (lần) | 1,35 | 0,61 |
| Dư nợ trái phiếu/ vốn chủ sở hữu (lần) | 1,11 | 0,53 |
| Lợi nhuận sau thuế (đồng) | 564.405.111.635 | 140.767.189.133 |
| Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ vốn chủ sở hữu (ROE) (%) | 23,24 | 2,96 |
| Tỷ lệ an toàn vốn theo quy định của pháp luật chuyên ngành (%) | | |

(Nguồn: Báo cáo tài chính riêng cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 đã được kiểm toán)



❖ Báo cáo tài chính hợp nhất

| Chỉ tiêu | Kỳ trước 01.01.2022 | Kỳ báo cáo 31.12.2022 |
|--|------------------------|--------------------------|
| Vốn chủ sở hữu (đồng) | 3.483.197.045.364 | 5.235.982.757.649 |
| Hệ số nợ phải trả/ vốn chủ sở hữu (lần) | 2,71 | 1,21 |
| Dư nợ trái phiếu/ vốn chủ sở hữu (lần) | 1,62 | 0,48 |
| Lợi nhuận sau thuế (đồng) | 660.273.460.364 | 316.144.956.794 |
| Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ vốn chủ sở hữu (ROE) (%) | 18,96 | 6,04 |
| Tỷ lệ an toàn vốn theo quy định của pháp luật chuyên ngành (%) | | |

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 đã được kiểm toán)

Chúng tôi cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về nội dung, tính chính xác của thông tin công bố nêu trên./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: HTKD, PTP.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT HOẶC
NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN



Tổng Giám đốc

NGUYỄN CHÂU DIỆU ÂN